Tình yêu thiên nhiên đến say mê và khát vọng tự do mãnh liệt của Bác đã được tác giả Hồ Chí Minh diễn tả sâu sắc trong bài thơ “Ngắm trăng”. Trước hết, qua câu “Ngục trung vô tửu diệc vô hoa”, ta có thể thấy hoàn cảnh ngắm trăng của Bác là vô cùng đặc biệt – Người đã phải thưởng nguyệt trong tù. Thi sĩ Hồ Chí Minh đã sử dụng điệp từ “vô” để nhấn mạnh việc nhà tù không có rượu hoa. Có lẽ ý của Người không phải là phê phán chế độ nhà tù mà muốn nhấn mạnh sự khao khát được thưởng trăng một cách trọn vẹn của bản thân mình. Phải chăng việc nhớ tới rượu hoa trong ảnh ngục tù cho thấy Bác không hề bị vướng bận bởi nhưng ách thống trị nặng nề từ vật chất, tâm hồn vẫn tự do, ung dung, mong được tận hưởng cảnh trăng đẹp? Hơn nữa, Bác đã bộc lộ sự xốn xang vì không có rượu hoa của mình qua câu hỏi tu từ : “Đối thử lương tiêu nại nhược hà?”. Bác xốn xang, bối rối vì trăng đẹp nhường kia mà là chẳng thể thưởng nguyệt một cách trọn vẹn. Hay nói cách khác, vì yêu trăng, yêu thiên nhiên nên người thi sĩ ấy mới có giây phút bối rối đó. Ngoài ra, ta còn có thể thấy cấu trúc đăng đối được sử dụng ở hai câu cuối: “ Nhân hướng song tiền khán minh nguyệt/Nguyệt tòng song khích khán thi gia”. Đầu câu và cuối câu cũng đều hiện diện hình ảnh “nhân” và “nguyệt” nhấn mạnh thứ tình cảm song phương mãnh liệt giữa người và trăng, khiến ánh trăng trở nên có tâm hồn, có tâm tư như con người, trở thành một người bạn tâm giao tri âm tri kỷ của Bác qua song sắt nhà tù. Hai câu cuối của bài thơ đã làm rõ bản lĩnh cách mạng phi thường – là khả năng vượt qua hoàn cảnh nghiệt ngã, hướng tới tự do; là chất “thép” của người chiến sĩ cách mạng luôn tồn tại trong thơ văn và con người Bác. Ngoài ra, một yếu tố không thể không kể đến đó là thể thơ thất ngôn tứ tuyệt bình dị mà hàm súc, giúp cho cảm xúc được biểu hiện một cách tự nhiên, toát lên được tâm hồn tự do và lạc quan, làm chủ hoàn cảnh.